

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 24-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Minh Hằng – Giáo viên nghỉ hưu

Bà Phạm Thị Yến – Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Đậu Ngọc H, sinh ngày 27/3/1972 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu L, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 14B/26 đường C, tổ dân phố số 6, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Ngọc O và bà Phạm Thị D; có vợ là Hà Thị Tổ H, sinh năm 1978 (chưa đăng ký kết hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Có 06 tiền án (trong đó 05 tiền án đã được xóa án tích, 01 tiền án chưa được xóa án tích), cụ thể:

1. Bản án Hình sự sơ thẩm số 60 ngày 11/5/1989, Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng xử phạt Đậu Ngọc H 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản của công dân (không còn hồ sơ thi hành án).

2. Bản án Hình sự sơ thẩm số 09 ngày 13/3/1990, Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xử phạt Đậu Ngọc H 06 tháng tù về tội Chứa chấp tiêu thụ tài sản; 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Buộc H phải thi hành 06 tháng treo bằng 06 tháng giam và 12 tháng tù giam về 02 tội trên. Tổng cộng là 18 tháng tù giam (không còn hồ sơ thi hành án).

3. Bản án Hình sự sơ thẩm số 83 ngày 13/4/1992, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Đậu Ngọc H 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, thời hạn thi hành từ ngày 15/01/1992. Buộc H phải bồi thường số tiền 65.000 đồng cho người bị hại, nếu không bồi thường thì sẽ phải trả lãi suất theo lãi suất không có thời hạn của ngân hàng (không còn hồ sơ thi hành án).

4. Bản án Hình sự phúc thẩm số 16 ngày 28/02/1997, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Đậu Ngọc H 07 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, buộc H phải bồi thường số tiền 6.000.000 đồng cho người bị hại.

Đậu Ngọc H đã thi hành xong án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm vào ngày 07/7/2008, còn khoản bồi thường số tiền 6.000.000 đồng theo đơn yêu cầu của người bị hại thì đến nay Đậu Ngọc H chưa thi hành khoản bồi thường 6.000.000 đồng này (chưa được xóa án tích).

5. Bản án Hình sự sơ thẩm số 19 ngày 01/11/2004, Tòa án nhân dân huyện Tiên L, thành phố Hải Phòng xử phạt Đậu Ngọc H 54 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 23/6/2008, H đã thi hành xong án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Bản án Hình sự sơ thẩm số 15 ngày 02/3/2009, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng xử phạt Đậu Ngọc H 06 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 27/3/2012, H đã thi hành xong án phí Hình sự sơ thẩm và chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/5/2014.

Bị tạm giữ từ ngày 09 tháng 11 năm 2021, đến ngày 15 tháng 11 năm 2021 chuyển tạm giam. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Đậu Trường G, sinh ngày 24/10/2004; cư trú tại: Số 14B/26 đường C, tổ dân phố số 6, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

+ Chị Hà Thị Tô H; cư trú tại: Số 14B/26 đường C, tổ dân phố số 6, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của anh Đậu Trường G:* Bị cáo Đậu Ngọc H (là bố đẻ của anh G). Có mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Bà Phùng Thị T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 13 giờ ngày 08/11/2021, Đậu Ngọc H thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi từ chỗ H đang làm việc tại khu vực đường V, thành phố Hải Phòng đến khu vực Đình H gần hồ Ông B thuộc quận L, thành phố Hải Phòng để mua ma túy đá. Khi đến nơi, H bảo người xe ôm đứng chờ ở ngoài còn H đi vào bên trong khu vực Đình H gặp một người phụ nữ tên P hỏi mua

100.000 đồng ma túy đá. P đồng ý bán và đưa cho H 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x7 cm có khóa mép viền màu đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng. H nhận và cất túi ma túy vừa mua được vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi ra chỗ người xe ôm đang đứng đợi để đi về chỗ làm. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H về nhà tại số 14B/26 đường C, tổ dân phố số 6, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng và chưa kịp bỏ ma túy ra để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Phòng (PC04) thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của H. Tại thời điểm khám xét, lực lượng Công an thu giữ trong túi quần phía trước bên phải H đang mặc có 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x7 cm có khóa mép viền màu đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 bầu thủy tinh có một đầu hình cầu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; thu giữ trên mặt ghế tại phòng khách của nhà H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bạc; thu giữ tại đầu giường ngủ, 01 cân điện tử màu trắng cùng nhiều vỏ túi nilon có khóa mép viền nhiều kích thước khác nhau.

Tại bản Kết luận giám định số 603/KLGĐ-MT ngày 09/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận đối với tinh thể màu trắng thu giữ của Đậu Ngọc H: *“là ma túy, có khối lượng 0,21 gam, là loại Methamphetamine”*.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đậu Ngọc H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đậu Ngọc H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy bì thư niêm phong bên trong có chứa chất Methamphetamine, là phần ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại Nokia màu đen bạc đã bị liệt bàn phím không còn sử dụng được; 01 bầu thủy tinh có một đầu hình cầu; 01 cân điện tử màu trắng và nhiều vỏ túi nilon có khóa mép viền nhiều kích thước khác nhau.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đậu Ngọc H nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Biên bản khám xét, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08/11/2021, tại nhà số 14B/26 đường C, tổ dân phố số 6, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng, Đậu Ngọc Hải có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy có khối lượng 0,21 gam, là loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323 ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. Bị cáo là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực hành vi nên việc cố ý cất giữ 0,21 gam Methamphetamine không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án kết án, nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà vẫn tiếp tục phạm tội, cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ Methamphetamine là chất ma túy cấm lưu hành; vì vậy, tịch thu, tiêu hủy bì thư niêm phong bên trong có chứa chất Methamphetamine, là phần ma túy còn lại sau giám định.

+ Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen bạc đã bị liệt bàn phím không còn sử dụng được của con trai Đậu Ngọc H tên là Đậu Trường G. G không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 tàu thủy tinh có một đầu hình cầu là dụng cụ H khai dùng để sử dụng ma túy đá nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 cân điện tử màu trắng và nhiều vỏ túi nilon có khóa mép viền nhiều kích thước khác nhau của vợ H là Hà Thị Tố H (do em gái ruột cho), chị H khai có giá trị không lớn, chị không biết sử dụng vào việc gì và không có nhu cầu xin lại nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen đã qua sử dụng của Đậu Ngọc H, do Đậu Ngọc H không sử dụng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội nên ngày 04/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hải An đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả lại cho H nên Hội đồng xét xử không phải xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người phụ nữ tên P đã bán ma túy cho Đậu Ngọc H tại khu vực Đình H gần hồ Ông B thuộc quận L, thành phố Hải Phòng vào ngày 08/11/2021, qua điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng tiếp tục thu thập tài liệu điều tra làm rõ để lập hồ sơ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đậu Ngọc H 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ - ngày 09 tháng 11 năm 2021.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Đậu Ngọc H.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư có dấu hiệu niêm phong số 603MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; 01 điện thoại Nokia màu đen bạc đã bị liệt bàn phím không còn sử dụng được; 01 tàu thủy tinh có một đầu hình cầu; 01 cân điện tử màu trắng và nhiều vỏ túi nilon có khóa mép viền nhiều kích thước khác nhau.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đậu Ngọc H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Trại tạm giam - Công an TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bình